

Số: 47-2013/EN-HSC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2013

**Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

**V/v: Giải trình số liệu trong các báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC)**

Theo công văn số 496/2013/SGDHCM-NY ngày 4 tháng 4 năm 2013 của Sở Giao Dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị HSC giải trình số liệu báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012, chúng tôi xin gửi kèm theo đây văn bản của Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (công ty kiểm toán cho HSC) xác nhận những khoản mục có sự phân loại lại trên Bảng cân đối kế toán và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ của HSC trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012.

Trân trọng.

 **TỔNG GIÁM ĐỐC**   
  
**JOHAN NYVENE**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2013

Kính gửi: Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

V/v: **Giải thích về số dư đầu kỳ và một số số liệu trong các báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012**

Theo yêu cầu của Quý Công ty về việc giải thích các chênh lệch về số liệu trên các báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HSC"). Chúng tôi xin gửi đến Quý Công ty các nội dung giải thích sau đây để làm rõ về các khoản điều chỉnh này như sau:

**Điều chỉnh số 1:**

Nội dung điều chỉnh:

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của HSC, chỉ tiêu số 327 "Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ" với số tiền là 163.195.578.241 VNĐ trên Bảng cân đối kế toán đã được điều chỉnh phân loại lại từ chỉ tiêu số 320 "Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán".

Chỉ tiêu	VNĐ		
	Số liệu trước kiểm toán	Điều chỉnh	Số liệu sau kiểm toán
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	851.977.428.236	(163.195.578.241)	688.781.849.995
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	-	163.195.578.241	163.195.578.241

Nguyên nhân điều chỉnh:

Việc phân loại lại này nhằm trình bày các khoản mục phải trả theo đúng bản chất theo quy định tại Thông tư số 206/2009/TT-BTC về hướng dẫn kế toán giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ do Bộ Tài chính ban hành ngày 27 tháng 10 năm 2009.

**Điều chỉnh số 2:**

Nội dung điều chỉnh:

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của HSC, số dư đầu kỳ của chỉ tiêu số 336 "Dự phòng trợ cấp mất việc làm" trên Bảng cân đối kế toán đã được phân loại lại vào chỉ tiêu số 333 "Phải trả dài hạn khác" với số tiền là 1.795.775.000 VNĐ.

Chỉ tiêu	Theo BCTC năm 2011	Điều chỉnh	VND
			Số đầu kỳ theo BCTC năm 2012
Phải trả dài hạn khác	-	1.795.775.000	1.795.775.000
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	1.795.775.000	(1.795.775.000)	-

Nguyên nhân điều chỉnh:

Số dư đầu kỳ của khoản mục "Dự phòng trợ cấp mất việc làm" trên Bảng cân đối kế toán được phân loại lại vào khoản mục "Phải trả dài hạn khác" do đây là Quỹ dự phòng trợ cấp thôi việc (theo quy định tại Điều 42 Luật Lao động) không phải là quỹ dự phòng trợ cấp mất việc (theo quy định tại Điều 17 Luật Lao Động).

**Điều chỉnh số 3:**

Nội dung điều chỉnh:

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của HSC, chỉ tiêu số 02 "Khấu hao TSCĐ và phân bổ chi phí trả trước" trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ trước đây được trình bày trên Báo cáo tài chính năm 2011 là "Khấu hao TSCĐ" với số tiền là 15.605.982.801 VNĐ đã được điều chỉnh thành 49.852.849.642 VNĐ.

Chỉ tiêu	Theo BCTC năm 2011	Điều chỉnh	VND
			Số đầu kỳ theo BCTC năm 2012
Khấu hao TSCĐ và phân bổ chi phí trả trước	15.605.982.801	34.246.866.841	49.852.849.642
(Tăng) giảm chi phí trả trước	8.823.449.072	(34.246.866.841)	(25.423.417.769)

Nguyên nhân điều chỉnh:

Ngoài chi phí hao tài sản cố định, Công ty còn có các khoản phân bổ chi phí trả trước cũng là các chi phí phát sinh không bằng tiền, và do đó cần được loại trừ ra khỏi dòng tiền từ hoạt động kinh doanh nhằm phản ánh chính xác hơn luồng tiền thực tế phát sinh. Theo đó, phần phân bổ chi phí trả trước đã được tính vào trong khoản mục "Khấu hao TSCĐ và phân bổ chi phí trả trước" trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 và số liệu năm 2011 được điều chỉnh lại cho mục đích so sánh.

**Điều chỉnh số 4:**

Nội dung điều chỉnh:

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của HSC, số liệu phát sinh của chỉ tiêu số 11 "Tăng (giảm) các khoản phải trả" trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ đã được điều chỉnh tăng thêm 419.707.290.430 VNĐ, đồng thời số liệu phát sinh của chỉ tiêu số 36 "Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu" đã được điều chỉnh giảm số tiền tương ứng.

Chỉ tiêu	Số liệu trước kiểm toán	Điều chỉnh	VNĐ
			Số liệu sau kiểm toán
Tăng (giảm) các khoản phải trả	223.406.755.351	419.707.290.430	643.114.045.781
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	209.860.772.715	(419.707.290.430)	(209.860.772.715)

Nguyên nhân điều chỉnh:

Do ban đầu Công ty trình bày ngược dấu số cổ tức đã chi trong năm (- thành +).

**Điều chỉnh số 5:**

Nội dung điều chỉnh:

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 của HSC, số liệu phát sinh của chỉ tiêu số 23 "Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác" với số tiền 351.629.000.000 VNĐ trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ đã được phân loại lại từ chỉ tiêu số 25 "Tiền chi góp vốn vào đơn vị khác".

Chỉ tiêu	Số liệu trước kiểm toán	Điều chỉnh	VNĐ
			Số liệu sau kiểm toán
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(351.809.540.000)	351.629.000.000	(180.540.000)
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	-	(351.629.000.000)	(351.629.000.000)

Nguyên nhân điều chỉnh:

Nhằm trình bày cho phù hợp với bản chất của dòng tiền do đây là là khoản tiền chi mua trái phiếu Chính phủ phát sinh trong năm.

Chúng tôi hy vọng rằng những nội dung nêu trên của chúng tôi sẽ làm rõ các thắc mắc của Quý vị. Xin vui lòng liên hệ với chúng tôi nếu Quý vị có câu hỏi.

Trân trọng kính chào,



Nguyễn Xuân Đại  
Phó Tổng Giám đốc